TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 28-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Vũ Thị Kim Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 119 Đ2 phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 40 Đ13 phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thành và bà Trịnh Thị Lịch; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/11/2017, tạm giam từ ngày 16/11/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu nên đầu tháng 11/2017, L nảy sinh ý định mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 10/11/2017, L một mình đi đến đến đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết 01 gói cần sa với giá 100.000 đồng. Người bán ma túy đưa cho L 05 tờ giấy màu trắng có kích thước 3x7cm để cuộn cần sa. Về nhà, L chia số cần sa vừa mua thành 05 phần và cuộn thành 05 điếu, mỗi điếu có đường kính 0,3cm, dài 7cm. L dự định bán 01 điếu cần sa với giá 50.000 đồng/điếu, nếu bán hết 05 điếu cần sa thì L thu được 250.000 đồng, cùng ngày 10/11/2017 L lấy 01 điếu cần sa ra để sử dụng, còn 04 điếu cần sa, nếu bán được L sẽ kiếm lời được 100.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 13/11/2017, L cầm 04 điếu cần sa ra quán nước ở trước cửa nhà số 219 đường Lạch Tray, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì gặp Nguyễn Bá Sơn và Đặng Hữu Thanh (đều là bạn của L), L đã bán cho Sơn 01 điếu cần sa với giá 50.000 đồng. Tiếp đến 20 giờ ngày 14/11/2017, L cầm 03 điếu cần sa ra quán nước trước cửa nhà số 219 đường Lạch Tray, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì L gặp Trần Đức Chung là bạn của L, Chung hỏi và mua của L 02 điếu cần sa với giá 100.000 đồng. Cùng lúc đó, Thanh và Sơn đến, Thanh hỏi và mua của L 01 điếu cần sa 50.000 đồng. Khi L vừa bán cho Thanh xong thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Kết luận giám định số 1113/KLGĐ ngày 18/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Thảo mộc khô vụn trong 02 điếu thuốc cuộn (mẫu số 1) giám định là ma túy, có trọng lượng 0,6328 gam là loại cần sa; Thảo mộc khô vụn trong 01 điếu thuốc cuộn (mẫu số 2) giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2831 gam là loại cần sa.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 26/02/2018 Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện Mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm

sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng; buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy là 50.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 1113/PC54 niêm phong chất ma túy sau giám định chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về áp dụng Bộ luật Hình sự:

[2] Về áp dụng pháp luật: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xảy ra trước 00h00 ngày 01/01/2018, xét thấy quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 có lợi hơn so với khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, căn cứ quy định tại điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa khẳng định: Trong các ngày 13/11/2017 và khoảng 20 giờ ngày 14/11/2017, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi mua bán chất ma túy nhằm mục đích thu lời bất chính tại cửa số nhà 219 đường Lạch Tray, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại Kết luận giám định số 1113/KLGĐ ngày 18/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Thảo mộc khô vụn trong 02 điếu thuốc cuộn (mẫu số 1) giám định là ma túy, có trọng lượng 0,6328 gam là loại cần sa; thảo mộc khô vụn trong 01 điếu thuốc cuộn (mẫu số 2) giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2831 gam là loại cần sa. Như vậy,có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện hành vi bán ma túy 03 lần cho các đối tượng Nguyễn Bá Sơn, Đặng Hữu Thanh và Trần Đức Chung vào các ngày 13 và 14/11/2017 nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu tình tiết định khung hình phạt "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Do bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Văn L còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do bị cáo không có công việc, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng là tiền do mua bán ma túy; buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy là 50.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 1113/PC54 niêm phong chất ma túy sau giám định.

[9] Trong vụ án này, còn có các đối tượng Nguyễn Bá Sơn, Đặng Hữu Thanh và Trần Đức Chung mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, nhân thân những đối tượng này chưa có tiền án về tội phạm ma túy, số ma túy mua không đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan công an đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng này.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Văn L hiện chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tiếp tục điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền do mua bán trái phép chất ma túy (theo biên lai thu tiền số AA/2010/2911 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng)

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1113/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo phải nộp lại số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng là tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bị cáo Nguyễn Văn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền HP;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng HP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng